TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 168/2024/QĐST-HNGĐ	*Hạ Long, ngày 06 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ khoản 2 Điều 5; Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 và Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 172/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con chung gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Nguyễn Thúy Dung, sinh năm 1979 và anh Nguyễn Tuấn Anh, sinh năm 1979; Cùng nơi cư trú: Tổ 11, khu 5, phường Hà Tu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thúy Dung và anh Nguyễn Tuấn Anh có đăng ký kết hôn ngày 06/3/2008 tại Uỷ ban nhân dân phường Hà Tu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2022 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách không hòa hợp, vợ chồng đã sống ly thân, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, do đó hai bên đã thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thúy Dung và anh Nguyễn Tuấn Anh có hai người con chung là Nguyễn Tiến Tuấn Kiệt, sinh ngày 08/10/2008 và Nguyễn Bảo Ngọc, sinh ngày 22/3/2015. Đương sự thỏa thuận thống nhất yêu cầu tòa án giao con chung Nguyễn Tiến Tuấn Kiệt cho anh Tuấn Anh trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Nguyễn Bảo Ngọc cho chị Dung trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Dung không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Tuấn Anh, anh Tuấn Anh cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Dung với số tiền 2.000.000 đồng/tháng đến khi con chung đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Dung và anh Nguyễn Tuấn Anh cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Dung và anh Nguyễn Tuấn Anh cùng thống nhất anh Tuấn Anh sẽ là người chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 29/7/2024 là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Dung và anh Nguyễn Tuấn Anh.

- Về con chung: Công nhận thỏa thuận về con chung, giao con chung Nguyễn Tiến Tuấn Kiệt, sinh ngày 08/10/2008 cho anh Nguyễn Tuấn Anh trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 8 năm 2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi; giao con chung Nguyễn Bảo Ngọc, sinh ngày 22/3/2015 cho chị Nguyễn Thúy Dung trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 8 năm 2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Dung không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Tuấn Anh, anh Tuấn Anh cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Dung với số tiền 2.000.000 đồng/tháng, thời điểm cấp dưỡng kể từ tháng 8 năm 2024 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên khác trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Dung và anh Nguyễn Tuấn Anh cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Tuấn Anh tự nguyện chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001040 ngày 17/7/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS TP Hạ Long;
- UBND phường Hà Tu,
thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh;
- THA DS TP Hạ Long;
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- VKS tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Giang Thanh